

**QUYẾT ĐỊNH  
HUỖY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

**Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Ngọt

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Lương

Ông Lê M Đạt

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 41/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành bị kháng cáo như sau:

Ngày 27/6/2022, bị đơn ông Phan M C kháng cáo bản án sơ thẩm, ông C yêu cầu Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn ông Phạm Văn M, ông Phạm Văn H và ông Phạm Văn Q.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm,

[1] Bị đơn ông Phan Văn C tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 41/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Nguyên đơn ông Phạm Văn H (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của đồng nguyên đơn là ông Phạm Văn M, ông Phạm Văn Q) tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất đối với bị đơn ông Phan Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc A. Việc rút yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn được sự đồng ý của bị đơn.

Ông Phạm Văn H, ông Phan Văn C và bà Đào Thị B (mẹ ông C) có mặt tại phiên tòa phúc thẩm đều trình bày là các ông, bà tự thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhận thấy, việc bị đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; các nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện là do sự tự nguyện của các đương sự, không trái đạo đức xã hội và không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Chi phí thu thập chứng cứ là 2.632.000 đồng. Các nguyên đơn ông Phạm Văn H, ông Phạm Văn M, ông Phạm Văn Q tự nguyện chịu ½ chi phí thu thập chứng cứ là 1.316.000 đồng. Bị đơn ông Phan Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc A liên đới chịu ½ chi phí thu thập chứng cứ là 1.316.000 đồng.

- Do các nguyên đơn đã nộp xong tạm ứng chi phí thu thập chứng cứ số tiền 2.632.000 đồng, nên buộc ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị Ngọc A phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho ông Phạm Văn H, ông Phạm Văn M, ông Phạm Văn Q số tiền 1.316.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị Ngọc A phải liên đới chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng).

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phan Văn C phải chịu ½ án phí phúc thẩm theo quy định.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng Dân sự,

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 41/2022/DS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 237/2022/TLPT-DS ngày 19 tháng 8 năm 2022 về "tranh chấp quyền sử dụng đất" giữa:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Phạm Văn M, sinh năm 1984;

2. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1975;

3. Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn M và ông Phạm Văn Q:* Ông Phạm Văn H.

- *Bị đơn:* Ông Phan Văn C, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp Ấp S, xã P, huyện C,

tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà A:* Ông Phan Văn C.

2. Bà Đào Thị B, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp Ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Phan Văn C.

2. Về chi phí thu thập chứng cứ: 2.632.000 đồng.

2.1 Các nguyên đơn ông Phạm Văn H, ông Phạm Văn M, ông Phạm Văn Q tự nguyện chịu  $\frac{1}{2}$  chi phí thu thập chứng cứ là 1.316.000đ (Một triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng).

2.2 Bị đơn ông Phan Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc A liên đới chịu  $\frac{1}{2}$  chi phí thu thập chứng cứ là 1.316.000đ (Một triệu ba trăm mười sáu nghìn) đồng.

2.3 Do các nguyên đơn đã nộp xong tạm ứng chi phí thu thập chứng cứ số tiền 2.632.000 đồng, nên buộc ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị Ngọc A phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho ông Phạm Văn H, ông Phạm Văn M, ông Phạm Văn Q  $\frac{1}{2}$  chi phí thu thập chứng cứ là 1.316.000 (Một triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng).

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị Ngọc A phải liên đới chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho các nguyên đơn ông Phạm Văn H, ông Phạm Văn M, ông Phạm Văn Q số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Theo biên lai thu số 0009686 ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phan Văn C phải chịu  $\frac{1}{2}$  án phí phúc thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006595 ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông Phan Văn C được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Phạm Văn Ngọt**